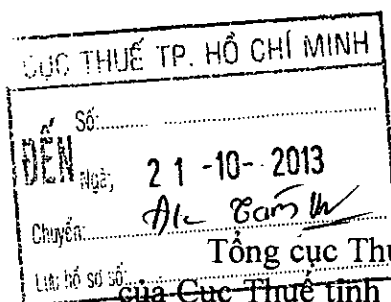


**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3424/TCT-QLN
V/v quản lý và tính chậm nộp đối
với nợ tiền sử dụng đất (SDD)

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2013



Kính gửi: - Cục Thuế tỉnh Đồng Nai;
- Cục Thuế tỉnh Kon Tum.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 4692/CT-QLN&CCNT ngày 01/8/2013 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai v/v quản lý thu và xử phạt chậm nộp tiền sử dụng đất, công văn số 5057/CT-QLN ngày 27/8/2013 của Cục Thuế tỉnh Kon Tum kiến nghị về ứng dụng QTN. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về việc cấp mã số thuế

Thông tư 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn Luật Quản lý thuế về đăng ký thuế quy định:

- Khoản 7 Điều 2 quy định đối tượng áp dụng: “Tổ chức, cá nhân khác có phát sinh khoản phải nộp ngân sách nhà nước”.

- Khoản 3 Điều 9 hướng dẫn một số trường hợp cụ thể quy định: “Trường hợp cơ quan thuế có đầy đủ thông tin cá nhân về người nộp thuế thì thực hiện cấp mã số thuế và thông báo cho người nộp thuế biết”.

Căn cứ vào quy định nêu trên, đối với các tổ chức (ngoài tỉnh) có phát sinh khoản phải nộp NSNN như trường hợp Cục Thuế tỉnh Đồng Nai nêu tại công văn 4692/CT-QLN&CCNT, Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế thực hiện cấp mã số thuế cho các tổ chức, cá nhân phát sinh nghĩa vụ thuế theo quy định tại Thông tư 80/2012/TT-BTC nêu trên.

2. Theo dõi tiền sử dụng đất trên các ứng dụng quản lý thuế

2.1. *Nhập thông báo nộp tiền sử dụng đất:* Công chức quản lý thuế vào chức năng “Nhập tờ khai tính thuế” và chọn loại tờ khai là “KHAC tờ khai các loại thuế khác” trên ứng dụng Quản lý thuế (QLT) để nhập thông báo nộp tiền sử dụng đất.

2.2. *Xác định số ngày chậm nộp:*

Theo quy định tại điểm a và điểm e Khoản 4 Điều 16 Thông tư 28/2011/TT-BTC quy định về khai tiền sử dụng đất thì thời hạn nộp tiền sử dụng đất chậm nhất là ba mươi ngày kể từ ngày người nộp thuế nhận được thông báo nộp tiền. Căn cứ quy định này, Tổng cục Thuế đề nghị:

a. Cơ quan thuế các cấp chủ động phối hợp, đối chiếu với Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất hoặc cơ quan tài nguyên môi trường (sau đây gọi chung là cơ quan nhận đăng ký quyền sử dụng đất) để xác định ngày người nộp thuế nhận thông báo nộp tiền sử dụng đất từ cơ quan nhận đăng ký quyền sử dụng đất (đối với trường hợp địa phương thực hiện cơ chế một cửa liên thông).

b. Căn cứ ngày người nộp thuế nhận thông báo từ cơ quan nhận đăng ký quyền sử dụng đất hoặc từ cơ quan thuế (đối với trường hợp địa phương chưa thực hiện cơ chế một cửa liên thông), cơ quan thuế xác định hạn nộp của khoản thu tiền sử dụng đất và nhập thông báo nộp tiền sử dụng đất vào ứng dụng QLT.

c. Trường hợp cơ quan thuế đã ban hành thông báo nộp tiền SDD và chuyển sang cơ quan nhận đăng ký quyền SDD nhưng người nộp thuế chưa nhận thông báo thì chưa nhập thông báo nộp tiền SDD vào ứng dụng QLT (chưa tính số phát sinh về tiền SDD vào hệ thống).

Nếu cơ quan thuế đã nhập thông báo tiền SDD vào ứng dụng QLT thì sử dụng phiếu điều chỉnh nội bộ để điều chỉnh giảm tiền SDD còn nợ, tiền phạt chậm nộp và tiền chậm nộp theo quy định tại Quy trình quản lý khai thuế, nộp thuế và kế toán thuế.

2.3. Theo dõi tiền thuế nợ và tính tiền chậm nộp

- Căn cứ vào chứng từ nộp tiền sử dụng đất nhận được từ Kho bạc nhà nước, cơ quan thuế hạch toán các khoản đã nộp tiền sử dụng đất vào ứng dụng QLT và tổng hợp Sổ theo dõi tình hình thu nộp thuế, Báo cáo thu nội địa theo qui định.

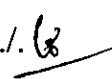
- Hàng tháng, số tiền sử dụng đất còn phải nộp NSNN được kết xuất từ ứng dụng QLT sang ứng dụng QTN như các loại thuế khác và hệ thống ứng dụng hỗ trợ việc tính tiền chậm nộp khi ban hành Thông báo 07/QLN.

3. Về việc quản lý các khoản thu từ đất

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và biên chế của Phòng/bộ phận Quản lý các khoản thu từ đất thuộc Cục Thuế các tỉnh, thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 111/QĐ-TCT ngày 25/01/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

Căn cứ quy trình quản lý nợ thuế ban hành kèm theo Quyết định số 1395/QĐ-TCT ngày 14/10/2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;

Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế/Chi cục Thuế chỉ đạo bộ phận (phòng/đội) Quản lý các khoản thu từ đất phối hợp với bộ phận Quản lý nợ trong việc tổng hợp, báo cáo và đôn đốc thu các khoản nợ tiền sử dụng đất.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Vụ CS, KK, TCCB, Cục CNTT (để phối hợp);
- Lưu: VT, QLN (2b). 

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Lê Hồng Hải